TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 70/2023/HS-ST.
Ngày: 09 - 6 - 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Ph

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Lương Hữu

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST- ST ngày 05 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Hồng Ph; tên gọi khác: Không, sinh năm 1982, sinh tại huyện M, thành phố H. Nơi cư trú: Xóm 7, xã Ph, huyện M, thành phố H; nơi ở hiện nay: Tiểu khu 67, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân C, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Ngô Thị Th, sinh năm 1979 và 02 con; con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 06/02/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị Th. Sinh năm: 1979; trú tại Xóm 7, xã Ph, huyện M, thành phố H. Nơi ở hiện nay: Tiểu khu 67, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/02/2023 Phạm Hồng Ph cùng vợ là Ngô Thị Th, sinh năm: 1979, nơi thường trú: Xóm 7, xã Ph, huyện M, thành phố H; Tạm trú tại: Tiểu khu 67, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La đi giao hàng tại khu vực xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La thì có số thuê bao 0389.539.031gọi điện thoại đến số thuê bao 0373.082.456 của Ph hỏi Ph có mua ma túy không? Do lúc đó đang có vợ ở đó nên Ph nói không mua. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ph đi cắt tóc thì số thuê bao 0389.539.031 lại gọi điện thoại cho Ph. Qua trao đổi Ph và người đàn ông không quen biết thống nhất Ph sẽ mua 10 viên hồng phiến với giá 30.000 đồng/ 01 viên, người đó nói sẽ để gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và giấu ở mép cống gần cột mốc L 18km đường Quốc lộ 6 cũ thuộc địa phận bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, Ph cứ đến lấy ma túy rồi sẽ chuyển khoản trả tiền mua ma túy sau. Sau đó Ph điều khiển xe máy BKS: 30X6 – 0613 đi đến địa điểm đã thống nhất thì thấy có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, Ph nhặt lên kiểm tra thấy bên trong có 01 gói nilon màu xanh, Ph gọi điện thoại cho người đàn ông bán ma túy báo Ph đã nhận được ma túy. Sau đó, Ph lấy gói nilon màu xanh đựng ma túy cho vào trong miệng, mục đích nếu gặp cơ quan Công an kiểm tra sẽ nuốt vào bụng để che giấu, còn vỏ bao thuốc lá Thăng Long, Ph cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về. Khi Ph vừa đi được một đoạn thì gặp tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ yêu cầu Ph dừng xe để kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện Ph đã nuốt gói nilon màu xanh đựng ma túy xuống dạ dày. Quá trình kiểm tra Ph đã khai nhận vừa nuốt xuống dạ dày một gói nilon bên trong đựng ma túy. Tổ công tác đã đưa Ph đến Bệnh viện đa khoa Th để kiểm tra, tiến hành nội soi lấy gói nilon màu xanh ra niêm phong và đưa Ph về trụ sở Công an huyện V để làm việc. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành mở niêm phong gói nilon màu xanh thu giữ trong dạ dày của Ph xác định bên ngoài là 04 lớp nilon màu xanh bên trong đựng 12 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine; Ph khai nhận là ma túy của Ph cất giấu mục đích để tàng trữ. Căn cứ hành vi của Phạm Hồng Ph, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Quá trình bắt giữ, tổ công tác tạm giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 30X6 – 0613, số máy HC12E-1265633, số khung RLHHC12169Y064743; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 bên trong có lắp sim số 0373.082.456.

Ngày 06/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng 12 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Phạm Hồng Ph được 1,18 gam, lấy toàn bộ 1,18 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu P.Mẫu giám định ký hiệu P được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 324 ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,18 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu P không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,52 gam.*

Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 04/05/2023 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Phạm Hồng Ph về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Phạm Hồng Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Ph từ 21 (Hai mươi mốt) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 04 mảnh nilon màu xanh + phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu hoàn trả sau giá định gồm 0,52 gam Methamphetamine và phong bì gửi giám định đã được bóc mở; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Phạm Hồng Ph; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh đã qua sử dụng cũ; 01 Biển kiểm soát: 30X6 – 0613 (Biển số giả) là vật không còn giá trị sử dụng, cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn nhãn hiệu Honda Wave màu đen, số máy HC12E-1265633, số khung RLHHC12169Y064743; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 bên trong có lắp sim số 0373.082.456 là những vật bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Th: Việc bị cáo dùng chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng để làm phương tiện đi mua ma túy chị Thiền không biết, nay chị xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp bản thân bị cáo là người bị khuyết tật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Bản tự khai; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 06/02/2023, Phạm Hồng Ph đã có hành vi cất giấu trái phép 1,18 gam Methamphetamine, mục đích để tàng trữ thì bị tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại bản bản P, xã V, huyện V phát hiện, bắt quả tang.

Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Hồng Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, xử phạt bị cáo mức án tương sứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Phạm Hồng Ph đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người khuyết tật, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 04 mảnh nilon màu xanh + phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu hoàn trả sau giám định gồm 0,52 gam Methamphetamine và phong bì gửi giám định đã được bóc mở; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Phạm Hồng Ph; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh đã qua sử dụng cũ; 01 Biển kiểm soát: 30X6 – 0613(Biển số giả) là vật không còn giá trị sử dụng, cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn nhãn hiệu Honda Wave màu đen, số máy HC12E-1265633, số khung RLHHC12169Y064743; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 bên trong có lắp sim số 0373.082.456 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, Tại phiên tòa chị Ngô Thị Th xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy mặc dù chiếc xe máy là tài sản chung của chị Th và bị cáo, việc bị sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị không biết nhưng đây là tài sản bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội cần phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 bên trong có lắp sim số 0373.082.456 là tài sản của bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma cần túy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với hành vi sử dụng chiếc xe máy có gắn BKS: 30X6 – 0613 là biển giả, quá trình điều tra xác định Phạm Hồng Ph và Ngô Thị Th không biết BKS: 30X6 – 0613 là biển giả. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với Phạm Hồng Ph và Ngô Thị Th về tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy: Đối với số thuê bao 0389.539.031 gọi điện và bán ma túy cho Ph quá trình điều tra xác định, số thuê bao trên đăng ký mang tên Phạm Thị L, sinh ngày: 04/8/1999. Địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Phạm Thị L hiện nay không có mặt tại địa phương, L đã đi xuất khẩu lao động sang nước Nhật Bản từ năm 2019. Ph khai người bán ma túy cho Ph là một người đàn ông, Ph không biết tên, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Ph 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 04 mảnh nilon màu xanh + phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu hoàn trả sau giá định gồm 0,52 gam Methamphetamine và phong bì gửi giám định đã được bóc mở; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Phạm Hồng Ph; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh đã qua sử dụng cũ; 01 Biển kiểm soát: 30X6 – 0613.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn nhãn hiệu Honda Wave màu đen, số máy HC12E-1265633, số khung RLHHC12169Y064743; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 bên trong có lắp sim số 0373.082.456 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/BBVC-CCTHA ngày 05/5/2023.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu